

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024
Hanoi, July 26, 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK

INFORMATION DISCLOSURE ON THE WEBSITES OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION OF VIETNAM AND STOCK EXCHANGES

- Kính gửi/To:
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
 - State Securities Commission of Vietnam
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Sở Giao dịch Chứng
khoán TP HCM/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Vietnam Exchange/Ho Chi Minh Stock Exchange/Hanoi
Stock Exchange

Công ty/Company: Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV
BIDV Securities Joint Stock Company

Mã chứng khoán/Securities Code: BSI

Trụ sở chính/Headquarter: Tầng 8, Tầng 9 Toà nhà ThaiHoldings, 210 Trần Quang Khải,
Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại/Telephone: 024.393.52722

Fax: 024.338.16699

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Duy Viễn
Disclosed by Mr Nguyen Duy Vien

Địa chỉ/Address: Tầng 8, Tầng 9 Toà nhà ThaiHoldings, 210 Trần Quang Khải,
Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Floor 8, 9 ThaiHoldings Building, 210 Tran Quang Khai, Trang
Tien, Hoan Kiem, Hanoi.

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Type of disclosed information: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Request ☐ Extraordinary ☒ Periodic

Nội dung công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2024.
Content: The Corporate Governance Report for the first 6 months in 2024.



Thông tin này đã được công bố trên **trang thông tin điện tử của công ty** vào ngày 26/07/2024 tại đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh>

Such information was disclosed on the website of the company on July 26, 2024 at: <https://www.bsc.com.vn/nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby commit that the above published information is true and take all legal responsibilities for the contents of the information published.

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR 



NGUYỄN DUY VIỄN



BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2024)
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(First half of 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV
Name of listing company: *BIDV Securities Joint Stock Company*
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Address of headoffice: *8F, 9F Thaiholdings Tower, 210 Tran Quang Khai St, Trang Tien Ward, Hoan Kiem District, Hanoi*
- Điện thoại/Telephone: 024.393.52722
Fax: 024.338.16699
Email: *ir@bsc.com.vn*
- Vốn điều lệ: 2.027.831.270.000 VND
Charter capital: *VND 2,027,831,270,000*
- Mã chứng khoán/Securities code: BSI
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and General Director/Director.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: *Implemented.*



1
[Signature]

1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông / *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Information on meetings, resolutions, and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/NQ-DHĐCĐ	23/04/2024	1. Thông qua các Báo cáo sau/<i>Approving the following Reports</i> 1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị ("HĐQT") về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024. <i>Report of the Board of Directors ("BOD") on 2023 results of operations and 2024 operational direction.</i> 1.2. Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập năm 2023. <i>Report of the Independent member of Board of Directors in 2023.</i> 1.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024. <i>Report of the Board of Supervisors on the results of operations in 2023 and operational orientation in 2024.</i> 1.4. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2023 và dự kiến kế hoạch kinh doanh 2024. <i>Report of the Board of Management on the Company's business results in 2023 and expected business plan for 2024.</i> 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024. <i>Approving the 2023 Business Results Report and 2024 Business Plan.</i> 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. <i>Approving the 2023 Audited Financial Statements, the 2023 profit distribution plan, and the 2024 profit distribution plan.</i>

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			4. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024. <i>Approving the Remuneration Report of the Board of Directors, the Supervisory Board in 2023 and the proposed remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2024.</i> 5. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn điều lệ của BSC. <i>Approving the Share Issuance Plan to pay dividends and increase charter capital of BSC.</i> 6. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026. <i>Approving the dismissal and election of replacement Members of the Board of Directors for the term 2021-2026.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' members	Chức vụ/Position (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the BODs	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Ngô Văn Dũng Mr. Ngo Van Dzung	Chủ tịch HĐQT Chairman	10/04/2021	
2	Ông Chung, Jae Hoon Mr. Chung, Jae Hoon	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman	18/11/2022	

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/Position (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ <i>Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BODs</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
3	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>	Ủy viên HĐQT <i>Member</i>	10/04/2021	
4	Bà Hoàng Thị Minh Ngọc <i>Ms. Hoang Thi Minh Ngoc</i>	Ủy viên HĐQT không điều hành <i>Non-executive members</i>	23/04/2024	
5	Bà Nguyễn Thanh Huyền <i>Ms. Nguyen Thanh Huyen</i>	Ủy viên HĐQT không điều hành <i>Non-executive members</i>	10/04/2021	23/04/2024
6	Ông Lim, Do Kyoong <i>Mr. Lim, Do Kyoong</i>	Ủy viên HĐQT độc lập <i>Independent Member</i>	18/11/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Ngô Văn Dũng <i>Mr. Ngo Van Dung</i>	7/7	100%	-
2	Ông Chung, Jae Hoon <i>Mr. Chung, Jae Hoon</i>	7/7	100%	-
3	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>	7/7	100%	-

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
4	Bà Hoàng Thị Minh Ngọc <i>Ms. Hoang Thi Minh Ngoc</i>	3/7	100%	- Bỏ nhiệm từ ngày 23/04/2024 <i>/ Appointed from April 23, 2024</i>
5	Bà Nguyễn Thanh Huyền <i>Ms. Nguyen Thanh Huyen</i>	3/7	75%	- Vắng mặt tại 01 buổi họp ngày 29/03/2024 vì lý do cá nhân / <i>Absent from 01 meeting on March 29, 2024 due to personal reasons;</i> - Miễn nhiệm từ ngày 23/04/2024 / <i>Dismissed from April 23, 2024.</i>
6	Ông Lim, Do Kyoong <i>Mr. Lim, Do Kyoong</i>	7/7	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua các hình thức: Giám sát thông qua hệ thống thông tin báo cáo định kỳ, bất thường; Giám sát thông qua các đơn vị giúp việc/tham mưu cho HĐQT gồm: Văn phòng HĐQT; Ban Kiểm toán Nội bộ; Tiểu Ban Quản trị rủi ro; Tiểu ban Chính sách Phát triển; Tiểu ban Nhân sự Tiền lương; Giám sát trực tiếp: Thông qua việc HĐQT trực tiếp thực hiện việc giám sát, xem xét chỉ đạo Ban điều hành trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng, khách quan. Các hoạt động chính của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

The Board of Directors supervise through the following forms: Supervising through the periodic and irregular reporting information system; Supervising through assisting/advising units under the Board of Directors including: Board of Directors Office; Internal Audit Committee; Risk Management Subcommittee; Development Policy Subcommittee; Human Resources and Salary Subcommittee; And directly supervising: Through the Board of Directors directly monitoring, reviewing and directing the Board of Maganement on the principles of honesty, caution and objectivity. The main activities of the Board of Directors in the first 6 months of 2024 are as follows:

- Ban hành Chính sách quản trị rủi ro năm 2024;
Issuing the Risk Management Policy in 2024;
- Thông qua Báo cáo quản trị Công ty năm 2023;
Approving the Report on Corporate Governance of 2023;
- Thông qua Chiến lược đầu tư Giấy tờ có giá của Tổ chức tín dụng năm 2024;
Approving on the Investment strategy of valuable papers of financial institutions in 2024;
- Thông qua Chiến lược tự doanh Trái phiếu Chính phủ năm 2024;
Approving on the Government Bond Trading Strategy in 2024;
- Thông qua Chiến lược tự doanh Trái phiếu Doanh nghiệp năm 2024;
Approving on the Corporate Bond Trading Strategy 2024;
- Bổ sung quy hoạch cán bộ BSC;
Additional Personnel Planning;
- Giao KPI Công ty năm 2024;
Assign Company's KPI in 2024;
- Thông qua nội dung tài liệu ĐHĐCĐ 2024;
Approving the content of the 2024 General Meeting of Shareholders documents;
- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 23/04/2024 đúng quy định của Pháp luật hiện hành;
Holding the Annual General Meeting of Shareholders in 2024 on April 23, 2024 in accordance with the current laws;
- Thông qua Chiến lược đầu tư Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ, Hợp đồng tương lai và Chứng quyền năm 2024;
Approving the Stock, ETFs, Futures and CW investment strategy for 2024;
- Phê duyệt kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024;
Approving the plan for procurement of fixed assets and investment in capital construction in 2024;
- Ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc BSC;
Promulgate regulations on decentralization and authorization of the Board of Directors to the Chairman/General Director of BSC;
- Phê duyệt Mô hình tổ chức và Quy chế Tổ chức của Công ty;
Approving the Organizational Model and Organizational Regulations of the Company;
- Thành lập các Khối, Phòng, Trung tâm theo Mô hình tổ chức mới;
Establishment of Divisions, Departments, and Centers according to the new organizational model;
- Kiện toàn nhân sự theo Mô hình tổ chức mới;
Consolidate human resources according to the new organizational model;

- Ban hành Quy định Phòng, chống rửa tiền;
Promulgating the Anti-money Laundering Regulation;
- Công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định;
Periodic information disclosure and irregular information disclosure under the laws;
- Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch Kinh doanh năm 2024;
Supervising and monitoring the Bussiness Plan implementation in 2024;
- Thông qua các giao dịch vượt thẩm quyền của Tổng Giám đốc.
Approving transactions beyond the authority of the General Director.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):
Hoạt động của các Ban/Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:
The activities of the Committee/ Subcommittees under Board of Directors in first half of 2024 are as follows:

4.1. Ban Kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Committee:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện:

In the first half of 2024, the Internal Audit Committee has implemented:

- Rà soát Báo cáo tài chính và chỉ tiêu An toàn tài chính;
Reviewing Financial Statements and Financial Safety Indicators;
- Kiểm toán hoạt động Phòng chống rửa tiền 2023 tại BSC;
Audit of Anti-Money Laundering activities 2023 at BSC;
- Thực hiện 03 cuộc kiểm toán nội bộ theo kế hoạch;
Carrying out 03 internal auditing programs as planned;
- Báo cáo đánh giá định kỳ tình hình, hiệu quả hoạt động và các rủi ro thua lỗ tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
Periodic assessing reports on the situation, performance and potential risks of loss in the Company's business activities.

4.2. Tiểu ban Quản trị rủi ro/ Risk Management Sub-Committee.

Trong 6 tháng đầu năm 2024 Tiểu ban QTRR đã thực hiện:

In the first half of 2024, Risk Management Sub-Committee has implemented:

- Tham mưu cho HĐQT ban hành Chính sách quản trị rủi ro 2024;
Advising the Board of Directors to issue risk management policy of 2024;
- Tham mưu cho HĐQT các phương án xử lý đối với rủi ro trong danh mục đầu tư;
Advising the Board of Directors on risk management options for investment portfolio;

- Tham mưu cho HĐQT xử lý kịp thời các vướng mắc trong công tác QTRR dựa trên báo cáo định kỳ của Tổng Giám đốc. Phòng QTRR và các bộ phận liên quan đến hoạt động QTRR;
Advising the Board of Directors on timely handling of problems in risk management based on periodic reports from the General Director, Risk Management Department and other departments relevant to risk management activities;

4.3. Tiểu Ban Nhân sự - Tiền lương/ Human Resource - Salary Sub-Committee.

Trong 6 tháng đầu năm 2024 Tiểu Ban Nhân sự - Tiền lương đã thực hiện:

In the first half of 2024, Human Resource - Salary Sub-Committee has implemented:

- Tham mưu cho HĐQT về công tác Xếp loại thi đua khen thưởng năm 2023;
Advising the Board of Directors on Rank and commendation in 2023;
- Tham mưu cho HĐQT về công tác quy hoạch cán bộ;
Advising the Board of Directors on staff planning;
- Tham mưu cho HĐQT về công tác khen thưởng cán bộ;
Advising the Board of Directors on staff rewards;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc kiến nghị Mô hình tổ chức Công ty;
Advising the Board of Directors in recommending the Company's organizational model;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành Quy chế tổ chức Công ty;
Advising the Board of Directors in promulgating the Organizational Regulations of the Company;
- Tham mưu cho HĐQT về công tác kiện toàn nhân sự theo Mô hình tổ chức mới;
Advising the Board of Directors on personnel consolidation according to the new organizational model;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng Dự thảo Quy chế chi trả thu nhập;
Advising the Board of Directors in developing the Draft Income Payment Regulations;

4.4. Tiểu Ban Chính sách Phát triển/ Development Policy Subcommittee.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Tiểu Ban Chính sách Phát triển đã thực hiện:

In the first half of 2024, Development Policy Subcommittee has implemented:

- Tham mưu cho HĐQT về chiến lược và thực hiện chính sách phát triển của công ty;
Advising the Board of Directors on the development strategy and the implementation of the company development policy;

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):

Số No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	10/NQ-BSC	09/01/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
2	33/QĐ-BSC	19/01/2024	Ban hành Chính sách Quản trị rủi ro năm 2024 <i>Issuing the Risk Management Policy 2024</i>	100%
3	35/NQ-BSC	19/01/2024	Phê duyệt đầu tư tiền gửi có kỳ hạn/chứng chỉ tiền gửi <i>Approving term deposit/certificate of deposit (CD) investment</i>	100%
4	37/NQ-BSC	19/01/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
5	54/NQ-BSC	25/01/2024	Phê duyệt phương án Quỹ lương bổ sung năm 2023 <i>Approving the plan for additional salary fund in 2023</i>	100%
6	55/NQ-BSC	25/01/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
7	113/QĐ-BSC	01/02/2024	Thông qua kết quả xếp loại thi đua đối với lãnh đạo cấp cao, cán bộ quản lý và khen thưởng với các tập thể/cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu năm 2023 <i>Approving the results of emulation ranking for senior leaders, managers and rewards for teams with special and excellent achievements in 2023</i>	100%
8	125/NQ-BSC	06/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
9	129/NQ-BSC	07/02/2024	Thông qua Chiến lược đầu tư Giấy tờ có giá của Tổ chức tín dụng năm 2024 <i>Approving on the Investment strategy of valuable papers of financial institutions in 2024</i>	100%
10	130/NQ-BSC	07/02/2024	Thông qua Chiến lược tự doanh Trái phiếu Chính phủ năm 2024 <i>Approving on the Government Bond Trading Strategy in 2024</i>	100%
11	131/NQ-BSC	07/02/2024	Thông qua Chiến lược tự doanh Trái phiếu Doanh nghiệp năm 2024 <i>Approving on the Corporate Bond Trading Strategy 2024</i>	100%
12	135/QĐ-BSC	19/02/2024	Bổ sung quy hoạch cán bộ BSC <i>Additional Personnel Planning</i>	100%

13	136/QĐ-BSC	19/02/2024	Giao KPI Công ty năm 2024 <i>Assign Company's KPI in 2024</i>	100%
14	138/NQ-BSC	19/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
15	139/NQ-BSC	19/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
16	140/NQ-BSC	19/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
17	142/NQ-BSC	20/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
18	143/NQ-BSC	20/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
19	145/NQ-BSC	21/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
20	146/NQ-BSC	21/02/2024	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 <i>Approving on the plan to hold the Annual General Meeting of Shareholders in 2024</i>	100%
21	151/NQ-BSC	22/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
22	198/NQ-BSC	29/02/2024	Thông qua Chiến lược đầu tư Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ, Hợp đồng tương lai và Chứng quyền năm 2024 <i>Approving the Stock, ETFs, Futures and CW investment strategy for 2024</i>	100%
23	199/NQ-BSC	29/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
24	200/NQ-BSC	29/02/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
25	202/NQ-BSC	01/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
26	204/NQ-BSC	04/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%

27	205/NQ-BSC	04/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
28	206/NQ-BSC	04/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
29	207/NQ-BSC	04/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
30	209/NQ-BSC	06/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
31	210/NQ-BSC	08/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
32	211/NQ-BSC	11/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
33	212/NQ-BSC	11/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
34	213/NQ-BSC	11/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
35	214/NQ-BSC	11/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
36	221/QĐ-BSC	11/03/2024	Thông qua Kế hoạch đào tạo năm 2024 <i>Approving the Training Plan in 2024</i>	100%
37	224/QĐ-BSC	13/03/2024	Phê duyệt hạn mức đầu tư trái phiếu <i>Approving the Bond investment limit</i>	100%
38	225/NQ-BSC	13/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
39	228/NQ-BSC	15/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
40	240/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
41	241/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%

42	242/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
43	243/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
44	244/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
45	245/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
46	246/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
47	247/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
48	248/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
49	249/QĐ-BSC	18/03/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
50	252/NQ-BSC	20/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
51	253/QĐ-BSC	21/03/2024	Phê duyệt kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 <i>Approving the plan for procurement of fixed assets and investment in capital construction in 2024</i>	100%
52	254/NQ-BSC	21/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
53	256/NQ-BSC	22/03/2024	Phê duyệt Dự thảo Thỏa thuận hợp tác giữa BSC và Edmond de Rothschild (EDRS) <i>Approving the Draft of cooperation agreement between BSC and EDRS</i>	100%
54	261/NQ-BSC	26/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
55	262/NQ-BSC	26/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%

56	268/QĐ-BSC	28/03/2024	Ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc BSC <i>Promulgate regulations on decentralization and authorization of the Board of Directors to the Chairman/General Director of BSC</i>	100%
57	269/NQ-BSC	28/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
58	270/NQ-BSC	28/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
59	271/QĐ-BSC	28/03/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
60	272/NQ-HĐQT	29/03/2024	Phê duyệt Mô hình tổ chức và Quy chế Tổ chức của Công ty Cổ phần chứng khoán BIDV <i>Approving the Organizational Model and Organizational Regulations of BIDV Securities Joint Stock Company</i>	100%
61	273/QĐ-HĐQT	29/03/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV <i>Promulgating the Organizational Regulations of BIDV Securities Joint Stock Company</i>	100%
62	277/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Tư vấn Đầu tư <i>Establishment of Investment Consulting Division</i>	100%
63	278/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Đầu tư và Kinh doanh vốn <i>Establishment of Investment and Treasury Division</i>	100%
64	279/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Trung tâm phân tích <i>Establishment of Research Center</i>	100%
65	280/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Công nghệ thông tin <i>Establishment of IT Division</i>	100%
66	281/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Kiểm soát tuân thủ <i>Establishment of Compliance Division</i>	100%
67	282/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Chiến lược và Chuyển đổi số <i>Establishment of Strategy and Digital Transformation Division</i>	100%

68	283/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối vận hành <i>Establishment of Operation Division</i>	100%
69	284/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư (IB) <i>Establishment of Investment Banking Division (IB)</i>	100%
70	285/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Kế hoạch <i>Establishment of Planning Department</i>	100%
71	286/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Truyền thông và Marketing <i>Establishment of Communication & PR-Marketing Department</i>	100%
72	287/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Dịch vụ Tài chính <i>Establishment of Financial Services Department</i>	100%
73	288/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Tư vấn Đầu tư Khách hàng VIP 1 Hội sở <i>Establishment of VIP Customer Investment Consulting Department 1 (Head Office)</i>	100%
74	289/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Tư vấn Đầu tư Khách hàng VIP 2 Hội sở <i>Establishment of VIP Customer Investment Consulting Department 2 (Head Office)</i>	100%
75	290/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Pháp chế <i>Establishment of Legal Department</i>	100%
76	291/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Đầu tư <i>Establishment of Investment Department</i>	100%
77	292/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Chính sách Sản phẩm Bán lẻ <i>Establishment of Retail Product Policy Department</i>	100%
78	293/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Trung tâm Tư vấn <i>Establishment of Consulting Center</i>	100%
79	294/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Đổi tên một số Phòng trực thuộc Chi nhánh <i>Renaming of Departments of Branch</i>	100%
80	295/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Phòng Tự doanh Chi nhánh <i>Establishment of Proprietary Trading Department (Branch)</i>	100%
81	296/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ <i>Staff reappointment</i>	100%

82	297/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ <i>Staff reappointment</i>	100%
83	298/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ <i>Staff reappointment</i>	100%
84	299/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ <i>Staff reappointment</i>	100%
85	300/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm cán bộ <i>Staff appointment</i>	100%
86	301/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm cán bộ <i>Staff appointment</i>	100%
87	302/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Bổ nhiệm cán bộ <i>Staff appointment</i>	100%
88	330/NQ-BSC	02/04/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
89	333/QĐ-BSC	03/04/2024	Điều động và giao nhiệm vụ mới đối với cán bộ <i>Mobilize and assign new tasks to staff</i>	100%
90	337/QĐ-BSC	05/04/2024	Ban hành Quy định Phòng, chống rửa tiền <i>Promulgating the Anti-money Laundering Regulation</i>	100%
91	346/NQ-BSC	10/04/2024	Phê duyệt phương án vay vốn của BSC <i>Approving the loan proposal of BSC</i>	100%
92	351/QĐ-BSC	17/04/2024	Phê duyệt chủ trương tiếp tục ký Hợp đồng lao động với nhân sự Văn phòng HĐQT <i>Approving the policy of continuing to sign labor contracts with personnel of the Board of Directors Office</i>	100%
93	358/QĐ-BSC	22/04/2024	Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng <i>Approving the credit line</i>	100%
94	359/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
95	360/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
96	361/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%

97	362/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lại lương đối với cán bộ <i>Salary re-arrangements for staff</i>	100%
98	365/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
99	366/QĐ-BSC	25/04/2024	Xếp lương đối với cán bộ <i>Salary arrangements for staff</i>	100%
100	418/QĐ-BSC	03/05/2024	Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng <i>Approving the credit line</i>	100%
101	426/QĐ-BSC	08/05/2024	Phê duyệt việc khen thưởng thành tích tiêu biểu đối với Tổ công tác xây dựng và đàm phán thỏa thuận hợp tác giữa BSC và EDR <i>Approving the commendation of outstanding achievements for Working group builds and negotiates a cooperation agreement between BSC and EDR</i>	100%
102	431/QĐ-BSC	13/05/2024	Phê duyệt chi khen thưởng động viên công tác quản trị, điều hành năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành <i>Approving the Allocation of commendation and encouragement for Management and Administration work in 2023 to Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management</i>	100%
103	453/NQ-BSC	21/05/2024	Phê duyệt phương án phát hành 10 mã Chứng quyền dựa trên cổ phiếu ACB, FPT, HPG, MBB, MWG, STB, TCB, VHM, VNM và VPB <i>Approving Plan to issue 10 warrants based on shares of ACB, FPT, HPG, MBB, MWG, STB, TCB, VHM, VNM and VPB</i>	100%
104	457/QĐ-BSC	22/05/2024	Phê duyệt tiếp tục nắm giữ đầu tư trái phiếu <i>Approving the continuing to hold investment in bonds</i>	100%
105	462/NQ-BSC	27/05/2024	Phê duyệt Kế hoạch điều hành của BSC năm 2024 <i>Approving the BSC's Operating plan for 2024</i>	100%
106	465/NQ-BSC	28/05/2024	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn điều lệ của Công ty <i>Approving the implementation of the plan to issue share to pay dividend and increase Company's charter capital</i>	100%
107	469/QĐ-BSC	06/06/2024	Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng <i>Approving the credit line of BSC</i>	100%

108	480/QĐ-BSC	07/06/2024	Phê duyệt Kế hoạch hoạt động Kiểm toán nội bộ 6 tháng cuối năm 2024 <i>Approving the Internal Audit activity plan in the last 6 months of 2024</i>	100%
109	481/QĐ-BSC	07/06/2024	Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng <i>Approving the credit line of BSC</i>	100%
110	482/QĐ-BSC	07/06/2024	Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng <i>Approving the credit line of BSC</i>	100%
111	486/NQ-BSC	12/06/2024	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023 <i>Finalize the list of shareholders to exercise the right to receive dividend in share of 2023</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ (Báo cáo 6 tháng)/Supervisory Board/(Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Supervisory Board (BOS):

STT No.	Thành viên BKS / <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS / <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS/</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Phạm Thanh Thủy <i>Ms. Pham Thanh Thuy</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>	10/4/2021	Thạc sĩ kinh tế/ <i>The Master of Economics</i>
2	Bà Vũ Minh Châu <i>Ms. Vu Minh Chau</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>	10/4/2021	Thạc sĩ tài chính/ <i>The Master of Applied Finance</i>
3	Bà Kang, Hee Joung <i>Ms. Kang, Hee Joung</i>	Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>	14/04/2023	Cử nhân/ <i>Bachelor</i>

2. Cuộc họp của BKS / *Meetings of BOS*

<i>STT No.</i>	<i>Thành viên BKS / Members of BOS</i>	<i>Số buổi họp tham dự / Number of meetings attended</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate</i>	<i>Tỷ lệ biểu quyết Voting rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp Reasons for absence</i>
1	Bà Phạm Thanh Thủy <i>Ms. Pham Thanh Thuy</i>	01/01	100%	100%	-
2	Bà Vũ Minh Châu <i>Ms. Vu Minh Chau</i>	01/01	100%	100%	-
3	Bà Kang, Hee Joung <i>Ms. Kang, Hee Joung</i>	01/01	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Supervisory Board:*

Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện các nội dung cụ thể sau:

Representative of the Supervisory Board participated fully in the BOD's meeting. The Supervisory Board has implemented the following activities:

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ hoạt động của BSC, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị - điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc, giám sát hoạt động và tính hiệu lực, hiệu quả của bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
Supervising the compliance with legal regulations, the operation charter of BSC, supervising the business performance, the management - administration of the Board of Directors and the General Director, supervising the operation and effectiveness, effectiveness of internal control and risk management;
- Giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã được thông qua;
Supervising the BOD, BOM in implementing the resolution approved by the General Meetings of Shareholder 2024;
- Tham dự, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT theo quy định;
Attend, participate in discussions and contribute ideas at the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors as prescribed;

- Giám sát việc ban hành, điều chỉnh các văn bản nội bộ của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu từ cơ quan quản lý hoặc khi có thay đổi trong các văn bản pháp lý liên quan, chỉnh sửa và ban hành các văn bản phục vụ hoạt động của BKS;
Supervising the issuance and adjustment of internal documents of the Company to meet the requirements of official management organizations or when there are changes in relevant legal documents, editing and issuing documents which serve the Supervisory Board's activities;
- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, xem xét các thay đổi quan trọng trong chính sách kế toán của Công ty; thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, trình ĐHĐCĐ thường niên theo quy định;
Reviewing and checking the completeness, legality and truthfulness of the financial statements, the financial adequacy ratio statements, considering important changes in the Company's accounting policies; reviewing the reports on management of the Board of Directors and submit to the Annual General Meeting of Shareholders as prescribed;
- Rà soát các Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan theo quy định.
Review contracts and transactions with related persons according to regulations.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Supervisory Board, the Board of Directors, Board of Management and other managers:*

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp từ phía HĐQT và Ban Điều hành BSC. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

In the first half of 2024, Supervisory Board has been provided full information related to business operations and corporate governance by BOD and BOM. Supervisory Board also gave independent opinions to ensure that the decisions are optimal in maintaining the rights and interests of shareholders and related parties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Supervisory Board (if any):* Không có/ *None*

IV. Ban điều hành (BDH)/Board of Management (BOM)

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Thành viên BDH/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the BOM</i>
1	Ông Nguyễn Duy Viễn Mr. Nguyen Duy Vien		Thạc sĩ kinh tế/ <i>Master of Economics</i>	18/06/2020
2	Bà Ngô Thị Phong Lan <i>Ms. Ngo Thi Phong Lan</i>		Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ <i>Master of business Administration</i>	27/10/2014
3	Ông Phạm Xuân Anh <i>Mr. Pham Xuan Anh</i>		Thạc sĩ kinh tế/ <i>Master of Economics</i>	15/10/2020
4	Ông Lê Quang Huy <i>Mr. Le Quang Huy</i>		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng/ <i>Bachelor in Finance - Banking</i>	15/10/2020
5	Ông Chung, Jae Hoon Mr. Chung, Jae Hoon		Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	01/12/2022

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Trần Ngọc Diệp <i>Ms. Tran Ngoc Diep</i>		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng/ <i>Bachelor in Finance - Banking</i>	30/06/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Supervisory Board, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có/ None*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

TT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
A. Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Board of Director (BOD)									
1	Ông Ngô Văn Dũng <i>Mr. Ngo Van Dzung</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			20/04/2019			
2	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>		Ủy viên HĐQT kiêm TGD <i>Member of BOD cum General Director</i>			18/06/2020			
3	Bà Hoàng Thị Minh Ngọc <i>Ms. Hoang Thi Minh Ngoc</i>		Ủy viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			23/04/2024		Bổ nhiệm từ ngày 23/04/2024 <i>Appointed from April 23, 2024</i>	

4	Bà Nguyễn Thanh Huyền <i>Ms. Nguyen Thanh Huyen</i>		Ủy viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			20/04/2019	23/04/2024	Miễn nhiệm từ ngày 23/04/2024 <i>Dismissed from April 23, 2024</i>	
5	Ông Chung, Jae Hoon <i>Mr. Chung, Jae Hoon</i>		Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ <i>Vice Chairman cum Deputy General Director</i>			18/11/2022			
6	Ông Lim, Do Kyoong <i>Mr. Lim, Do Kyoong</i>		Ủy viên độc lập <i>Independent Member</i>			18/11/2022			
B. Ban Kiểm soát (BKS)/ Supervisory Board (BOS)									
1	Bà Phạm Thanh Thủy <i>Ms. Pham Thanh Thuy</i>		Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>			10/04/2021			
2	Bà Vũ Minh Châu <i>Ms. Vu Minh Chau</i>		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>			10/04/2021			

3	Bà Kang, Hee Joung <i>Ms. Kang, Hee Joung</i>		Thành viên Ban kiểm soát <i>Member of BOS</i>			14/04/2023			
C. Ban Điều hành/ Board of Management									
1	Ông Nguyễn Duy Viễn <i>Mr. Nguyen Duy Vien</i>		Tổng Giám độc <i>General Director</i>			18/06/2020			
2	Bà Ngô Thị Phong Lan <i>Ms. Ngo Thi Phong Lan</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			27/10/2014			
3	Ông Phạm Xuân Anh <i>Mr. Pham Xuan Anh</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			15/10/2020			
4	Ông Lê Quang Huy <i>Mr. Le Quang Huy</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			15/10/2020			
5	Ông Chung, Jae Hoon <i>Mr. Chung, Jae Hoon</i>		Phó TGD <i>Deputy General Director</i>			18/11/2022			

D. Kế toán trưởng/Chief of Accountant									
1	Bà Trần Ngọc Diệp <i>Ms. Tran Ngoc Diep</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			30/06/2016			
E. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) /Head of Internal Audit Department									
1	Bà Bùi Thị Hồng Nhung <i>Ms. Bui Thi Hong Nhung</i>		Trưởng Ban KTNB <i>Head of Internal Audit Department</i>			15/02/2023			
2	Nguyễn Đức Minh <i>Mr. Nguyen Duc Minh</i>		Chuyên viên Ban KTNB/ <i>Member of Internal Audit Department</i>			15/04/2024		Bổ nhiệm từ ngày 15/04/2024 <i>Appointed from April 03, 2024</i>	
F. Người được ủy quyền Công bố thông tin/ Authorized person to disclose information									
1	Ông Lê Quang Huy <i>Mr. Le Quang Huy</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			15/10/2020			

G. Công ty mẹ và Cổ đông lớn / Parent Company and Major shareholder

1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam/ <i>Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Viet Nam</i>			GCNĐKDN 0100150619 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/04/1993, Đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 03/01/2024 <i>Business Registration Certificate No. 0100150619 issued by the Business Registration Department, Planning and Investment of Hanoi for the first time on April 3, 1993, registered for the 28th change on January 03, 2024</i>	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tô, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam / <i>BIDV Tower, 194 Tran Quang Khai St, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi</i>	26/11/1999			Công ty mẹ đồng thời là cổ đông lớn <i>Parent Company and Major shareholder</i>
---	--	--	--	--	--	------------	--	--	--

2	Công ty TNHH Chứng khoán Hana Hana Securities co., LTD		Trading code: CB1827 cấp bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày 24/07/2017 Trading code: CB1827 issued by Vietnam Securities Depository Center (VSD) on July 24, 2017	82, Uisadang-dacro, Youngdeungpo-gu, Seoul	30/09/2023				Cổ đông lớn Major shareholder
H. Thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty/ The Company Secretary cum Person in charge of corporate governance									
1	Ông Phùng Minh Sơn Mr. Phung Minh Son		Người phụ trách quản trị công ty The person in charge of corporate governance			25/04/2023			
2	Ông Đỗ Văn Sơn Mr. Do Van Son		Thư ký Công ty The Company Secretary			25/04/2023			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of institution/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relations hip with the Company</i>	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Board Of Director (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam/ <i>Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Viet Nam</i>	Công ty mẹ / <i>Parent Company</i>	GCNĐKDN 0100150619 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/04/1993, Đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 03/01/2024 <i>Business Registration Certificate No. 0100150619 issued by the Business Registration Department, Planning and</i>	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam / <i>BIDV Tower, 194 Tran Quang Khai St, Hoan Kiem District, Hanoi</i>	2024		- Số dư tiền gửi của Công ty tại BIDV / <i>Deposit balance at BIDV</i> 682.830.414.297 VND - Số dư tiền gửi của nhà đầu tư tại BIDV / <i>Deposit balance of investors at BIDV</i> 541.925.104.639 VND - Đầu tư vào cổ phiếu (lô lẻ) / <i>Investing in stocks (odd lots)</i> 1.369.646.596 VND - Đầu tư vào trái phiếu / <i>Invest in bonds</i> 13.396.492.150 VND - Chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi có kỳ hạn / <i>CDs and term deposits</i> 150.000.000.000 VND - Dự thu lãi tiền gửi và chứng	

			<i>Investment of Hanoi for the first time on April 3, 1993, registered for the 28th change on January 03, 2024</i>				chỉ tiền gửi và trái phiếu / <i>Estimated receivables for interest of deposit and CDs and bonds</i> 1.957.280.358 VND - Phải trả phí dịch vụ giao dịch cho BIDV/ <i>Payable for transaction services for BIDV</i> 3.552.442.112 VND - Phải trả lãi hoạt động cho vay ký quỹ cho BIDV / <i>Payables for interest loan of margin lending for BIDV</i> 552.952.703 VND - Doanh thu lãi tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu/ <i>Revenue of interests on deposits, CDs, bonds</i> 19.330.484.311 VND - Chi phí dịch vụ giao dịch/ <i>Transaction service fee</i> 17.612.060.694 VND - Chi phí dịch vụ thanh toán/ <i>Cost of interests on deposits</i> 144.654.800VND	
--	--	--	--	--	--	--	---	--

2	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm BIDV (BIC) <i>BIDV Insurance Corporation</i>	Công ty con của BIDV/ <i>Subsidiary of BIDV</i>	0100931299	Tầng 11, 263 Cầu Giấy, Hà Nội	2024		- Đầu tư vào cổ phiếu (lô lẻ) / <i>Investing in stocks (odd lots)</i> 302.793 VND - Doanh thu phí môi giới chứng khoán / <i>Revenue of securities brokerage fee</i> 287.851.136 VND - Doanh thu phí lưu ký / <i>Revenue of deposit fee</i> 17.372.915 VND - Chi phí mua bảo hiểm / <i>Cost of buying insurance</i> 389.223.497 VND	
3	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia / <i>Bank for Investment and Development of Cambodia</i>	Công ty con của BIDV/ <i>Subsidiary of BIDV</i>	B7.09.148	#370, Monivong Blvd, Boeung Keng Kang I, Chamkarm on, Phnom Penh, Cambodia	2024		- Doanh thu lãi tiền gửi có kỳ hạn / <i>Revenue of interests on term deposits</i> 31.780.822 VND	

4	Công ty TNHH Chứng khoán Hana Hana Securities co., LTD	Cổ đông lớn/ Major shareholder	CB1827	82, Uisadang-daero, Youngdeun-gpo-gu, Seoul	2024		- Chi phí cho nhân sự phái cử / Expenses for dispatching personnel 4.973.700.200 VND	
---	--	--------------------------------	--------	---	------	--	---	--

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/ *None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Supervisory Board, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Không có/ *None*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Supervisory Board, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có/ None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Supervisory Board, Director (General Director) and other managers.*

Không có/ None

III. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

TT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GĐKKD) NSH* Type (ID Card/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH NSH* No.	Ngày cấp Date of issue of NSH*	Nơi cấp Place of issue of NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Share owners hip ratio	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1.00	Ngô Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT						57.961.949	28,58%	Đại diện sở hữu cho BIDV
1.01	Đinh Thị Hạnh										Mẹ vợ
1.02	Lê Thị Thu Hường										Vợ
1.03	Ngô Bá Kiên										Con trai
1.04	Ngô Trường Giang										Con trai
1.05	Ngô Thị Thao										Chị ruột
1.06	Nguyễn Tiên Đạt										Anh rể

1.07	Ngô Thị Hợp										Chị ruột
1.08	Ngô Thị Định										Chị ruột
1.09	Ngô Thị Bình										Chị ruột
1.10	Nguyễn Quang Vịnh										Anh rể
1.11	Ngô Tân Hải										Anh ruột
1.12	Ngô Minh Hồng										Chị dâu
1.13	Ngô Quang Hùng										Anh ruột
1.14	Vũ Thị Tạo										Chị dâu
1.15	Ngô Văn Tuấn										Anh ruột
1.16	Công ty TNHH 1 thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)			GCNĐKDN	0101196750	08/01/2002	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	Tầng 12, tòa nhà BIDV, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội			Chủ tịch công ty
1.17	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam			GCNĐKDN	0100150619	03/04/1993	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	105.385.361	51,97%	Thành viên Hội đồng quản trị
2.00	CHUNG JAE HOON		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ						0	0%	
2.01	Jung, Byung Yul										Cha
2.02	Kim Hyeon										Mẹ
2.03	Sohn, Tae Won										Bố vợ
2.04	Kim, Ki Myung										Mẹ vợ

2.05	Sohn, Arrie										
2.06	Chung, Ju Yoo										Vợ
2.07	Chung, Sun Woo										Con
											Con
2.08	HANA SECURITIES CO., LTD			Trading code	CB1827	24/07/2017	Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD)	82, Uisadang-daero, Youngdeungpo-gu, Seoul	70.988.445	35,01%	Giám đốc – Ban Bán buôn Dịch vụ Tài chính
3.00	LIM, DO KYOON		Thành viên HĐQT độc lập						0	0%	
3.01	KIM, JOO YOUNG										Vợ
3.02	LIM, MiRyung										Con
3.03	LIM, Sung Joo										Con
3.04	LIM, Young Ho										Cha
3.05	Lim, Do Jin										Em ruột
3.06	KIM, Joong Kon										Bố vợ
3.07	CHO, Duck Hyun										Mẹ vợ
3.08	KIM, Ji Won										Em dâu
3.09	HANA SECURITIES CO., LTD			Trading code	CB1827	24/07/2017	Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD)	82, Uisadang-daero, Youngdeungpo-gu, Seoul	70.988.445	35,01%	TP. Chiến lược toàn cầu
4.00	Nguyễn Thanh Huyền		Thành viên HĐQT						5	0,0001 %	Cá nhân sở hữu

4.01	Nguyễn Khánh Dư										Bố
4.01	Nguyễn Khánh Dư										Bố
4.02	Phạm Thị Lập										Mẹ
4.03	Nguyễn Huy Hoàng										Chồng
4.03	Nguyễn Huy Hoàng										Chồng
4.04	Nguyễn Khánh Toàn										Em trai
4.05	Nguyễn Chi Mai										Con gái
4.05	Nguyễn Chi Mai										Con gái
4.06	Nguyễn Thanh Trúc										Con gái (còn nhỏ)
4.07	Nguyễn Thị Nhã										Em dâu
4.08	Nguyễn Văn Hoa										Bố chồng
4.09	Ngô Thị Nhân										Mẹ chồng
5.00	Hoàng Thị Minh Ngọc		Thành viên HĐQT						15.807.804	7,80%	Đại diện sở hữu cho BIDV
5.01	Nguyễn Hồng Giang										Chồng
5.02	Hoàng Dân										Bố đẻ
5.03	Đặng Thị Thiêm										Mẹ đẻ
5.04	Đặng Thị Giảng										Mẹ chồng
5.05	Hoàng Thị Minh Châu										Chị ruột
5.06	Mai Văn Phú										Anh rể
5.07	Nguyễn Khánh Chi										Con gái

5.08	Nguyễn Hồng Chương										Con trai
5.09	Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam			GCNĐKDN	0100150619	03/04/1993	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	105.385.361	51,97%	Phó Giám đốc Ban Quản Lý Đầu Tư
5.10	Công ty cổ phần cho thuê máy bay Việt Nam			GCNĐKDN	0102384108	08/10/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 06, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.			Thành viên HĐQT
6.00	Nguyễn Duy Viên		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						31.615.608	15,59%	Đại diện sở hữu cho BIDV
6.01	Phan Thị Phế										Mẹ đẻ
6.02	Nghiêm Thị Hương Giang										Vợ
6.03	Nguyễn Quang Vinh										Anh trai
6.04	Nguyễn Quang Vỹ										Anh trai
6.05	Nguyễn Quang Minh										Con trai
6.06	Nguyễn Ngọc Minh Thu										Con gái
6.07	Nghiêm Xuân Tiên										Bố vợ
6.08	Nguyễn Thị Cội										Mẹ vợ
6.09	Dương Thị Bích Phượng										Chị dâu
6.10	Nguyễn Quỳnh Hương										Chị dâu
7.00	Lê Quang Huy		Phó Tổng Giám đốc kiêm người phụ trách CBTT						0	0%	

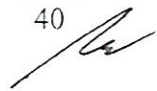
7.01	Trần Thị Hào										Mẹ đẻ
7.02	Vương Thị Hạnh										Vợ
7.03	Lê Nhật Quang Anh										Con trai
7.04	Lê Nhật Linh										Con gái
7.05	Nguyễn Tuấn Anh										Anh trai
7.06	Nguyễn Hồng Anh										Chị gái
7.07	Vương Đình Hoàn										Bố vợ
7.08	Trịnh Thị Đức										Mẹ vợ
7.09	Nguyễn Thị Bình										Chị dâu
7.10	Kiều Tuấn Anh										Anh rể
8.00	Ngô Thị Phong Lan		Phó Tổng Giám đốc						13.824	0,007%	
8.01	Ngô Vi Kiên										Bố đẻ
8.02	Nguyễn Thị Ngon										Mẹ đẻ
8.02	Nguyễn Thị Ngon										Mẹ đẻ
8.03	Ngô Vi Trọng										Em trai
8.04	Lê Hồ An Châu										Em dâu
9.00	Phạm Xuân Anh		Phó Tổng Giám đốc						1	0,...001 %	
9.01	Lê Thị Hoa Bắc										Mẹ đẻ
9.02	Phạm Thanh Vân										Em gái
9.03	Nguyễn Khánh Linh										Vợ
9.04	Phạm Anh Tú										Con trai

9.05	Phạm Minh Đức										
9.06	Nguyễn Ngọc Minh										Con trai
9.07	Hoàng Thị Khánh Minh										Bố vợ
9.08	Hồ Quang Thái										Mẹ vợ
10.00	Trần Ngọc Diệp		Kế toán trưởng								Em Rể
10.01	Trần Mạnh Thường								0	0%	
10.02	Trần Thị Dung										Bố đẻ
10.03	Trần Mạnh Toàn										Mẹ đẻ
10.04	Trần Thanh Tùng										Anh ruột
10.05	Nguyễn Đức Khoa										Anh ruột
10.06	Nguyễn Đức Minh Khôi										Chồng
10.07	Nguyễn Mai Phương										Con
10.08	Nguyễn Đức Kha										Con
10.09	Trương Thị Tường										Bố chồng
10.10	Phạm Thúy Nga										Mẹ chồng
10.11	Nguyễn Hoàng Mai										Chị dâu
11.00	Phạm Thanh Thủy		Trưởng ban Kiểm soát						0	0%	Chị dâu
11.01	Phạm Như Bách										
11.02	Nguyễn Thị Tới										Bố chồng
11.03	Phạm Trung Dũng										Mẹ chồng
11.04	Phạm Anh Khoa										Chồng
											Con trai

11.05	Phạm Tuấn Hùng										Con trai
11.06	Phạm Thị Thanh Hà										Chị ruột
11.07	Nguyễn Thanh Sơn										Anh rể
11.08	Phạm Thị Bích Nga										Chị ruột
11.09	Ngô Ngọc Quyền										Anh rể
11.10	Phạm Hồng Quang										Anh ruột
11.11	Trần Thúy An										Chị dâu
11.12	Phạm Huy Hoàng										Anh ruột
11.13	Nguyễn Mai Hương										Chị dâu
11.14	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam			GCNĐKDN	0100150619	03/04/1993	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	105.385.361	51.97%	Phó Giám đốc Ban tài chính
12.00	Vũ Minh Châu		Thành viên Ban kiểm soát						0	0%	
12.01	Vũ Đình Minh										Bố
12.02	Vũ Thị Hồng Ngọc										Mẹ
12.03	Võ Văn Búi										Bố chồng
12.04	Nguyễn Thị Lan										Mẹ chồng
12.05	Võ Thành Chung										Chồng
12.06	Vũ Ngọc Bảo										Em trai
12.07	Hà Thu Hương										Em dâu

12.08	Võ Minh Hạnh Nguyễn										Con gái
12.09	Võ Tuệ Minh										Con gái
12.10	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam			GCNĐKDN	0100150619	03/04/1993	Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	105.385.361	51,97%	Trưởng phòng Ban Quản lý Đầu tư
13.00	KANG, HEE JOUNG		Thành viên Ban Kiểm Soát						0	0%	
13.01	Song, Jung Soon										Mẹ
13.02	Kang, Eun Jung										Chị gái
13.03	Kang, Sung Whan										Anh trai
13.04	Kang, Sung Ju										Anh trai
13.05	HANA SECURITIES CO., LTD			Trading code	CB1827	24/07/2017	Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD)	82, Uisadang-daero, Youngdeungpo-gu, Seoul	70.988.445	35,01%	Tổ chức có liên quan
14.00	Bùi Thị Hồng Nhưng		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ						0	0%	
14.01	Bùi Công Tiến										Bố đẻ
14.02	Nguyễn Thị Sen										Mẹ đẻ
14.03	Bùi Thị Thanh Vân										Chị gái
14.04	Nguyễn Thái Nhật										Anh rể
14.05	Bùi Thị Thu Trang										Em gái
14.06	Nguyễn Văn Thắng										Em rể
14.07	Nguyễn Quang Hưng										Chồng

14.08	Trần Thị Nhài										Mẹ chồng
14.09	Nguyễn Vũ Anh										Con
14.10	Nguyễn Khải Anh										Con
15.00	Nguyễn Đức Minh		Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ						0	0%	
15.01	Nguyễn Quang Điện										Bố đẻ
15.02	Nguyễn Thị Liên										Mẹ đẻ
15.03	Nguyễn Tiến Đức										Anh ruột
15.04	Lê Thị Thủy										Chị dâu
15.05	Nguyễn Thị Ngọc Ánh										Vợ
15.06	Nguyễn Minh Anh										Con ruột
15.07	Nguyễn Minh Quang										Con ruột
15.08	Nguyễn Ngọc Sơn										Bố vợ
15.09	Khuất Thị Kim Dung										Mẹ vợ
16.00	Phùng Minh Sơn		Người phụ trách quản trị công ty						0	0%	
16.01	Phùng Xuân Minh										Bố đẻ
16.02	Nguyễn Thị Nhâm										Mẹ đẻ
16.03	Phùng Xuân Hải										Anh trai
16.04	Lưu Hồng Liên										Chị dâu



16.05	Bùi Kim Quy											
16.06	Bùi Văn Qua											Vợ
16.07	Trần Thị Bích											Bố vợ
16.08	Phùng Xuân Quang											Mẹ vợ
16.09	Phùng Minh An											Con trai
17.00	Đỗ Văn Sơn		Thư ký công ty							0	0%	Con gái
17.01	Đỗ Lâm											
17.02	Phan Thị Cúc											Bố đẻ
17.03	Đỗ Hà											Mẹ đẻ
17.04	Nguyễn Thị Thủy											Em trai
17.04	Nguyễn Thị Thủy											Em dâu
17.04	Nguyễn Thị Thủy											Em dâu
18.00	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam			GCNĐKDN	0100150619	03/04/1993	Sở Kế Hoạch và Đầu Tư thành phố Hà Nội	Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	105.385.361	51,97%		Công ty mẹ của tổ chức niêm yết
19.00	Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần chứng khoán BIDV							Tầng 8, Tầng 9 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	0	0%		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty
20.00	Đoàn thanh niên cơ sở Công ty cổ phần chứng khoán BIDV							Tầng 8, Tầng 9 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	0	0%		Tổ chức chính trị xã hội – của công ty

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Không có/ *None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues:

Không có/ *None*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Ngô Văn Dũng